CÔNG TY CỔ PHẦN
THANH HOA - SÔNG ĐÀ

Số: 20 /BCQT-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

13 JUL 2015

*Thanh Hoá, ngày 09 tháng 07 năm 2015*

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
VĂN BẢN ĐẾN
Ngày: 10-07-2015
Số: 13010

# BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
# 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2015

**Kính gửi:** **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
**- Sở Giao dịch Chứng khoán**

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN THANH HOA SÔNG ĐÀ**
- Địa chỉ trụ sở chính: 25 Đại lộ Lê Lợi – Phường Lam Sơn – thành phố Thanh Hoá
- Điện thoại: (037) 3724.892 Fax: (0373) 855.750
  Email: thsd@thanhhoasongda.com.vn
- Vốn điều lệ:30.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: **THS**

**I. Hoạt động của Hội đồng quản trị** (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2015):

***1. Tình hình tham gia dự họp của thành viên Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm 2015:***

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ (%) | Lý do không tham dự |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Trương Vạn Thành | Chủ tịch | 8 | 100 | |
| 2 | Nguyễn Thanh Hải | Uỷ viên | 8 | 100 | |
| 3 | Lê Văn Tường | Uỷ viên | 8 | 100 | |
| 4 | Chu Thị Hoà | Uỷ viên | 8 | 100 | |
| 5 | Đỗ V ăn Thái | Uỷ viên | 8 | 100 | |

Scanned by CamScanner

2. ***Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:***

- HĐQT thực hiện việc giám sát đối với Ban Tổng giám đốc qua báo cáo tại các kỳ họp định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu;
- Hội đồng quản trị cử người tham dự các cuộc họp của Ban tổng giám đốc theo lịch khi nội dung cuộc họp được trình Hội đồng quản trị quyết định theo thẩm quyền, tham dự các kỳ họp giao ban hàng tháng của Ban Tổng giám đốc;
- Thông qua nội dung đánh giá của Ban kiểm soát định kỳ hàng quý về tình hình tài chính và điều hành của Ban Tổng giám đốc.

3. ***Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị***

**II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:**

| TT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|---|---|---|---|
| 1 | 02 HĐQT/NQ | 13/01/2015 | Nghị quyết họp HĐQT Công ty thông qua các nội dung:<br>- Sơ kết tháng 12/2014 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 1/2015<br>- Sơ kết quý 4/2014 và phương hướng, nhiệm vụ quý 1/2015<br>- Xem xét việc giải quyết tồn kho và công nợ XN5 bàn giao<br>- Xem xét kinh doanh điện lạnh tại XN6 và công tác nhân sự XN6<br>- Xem xét một số quy định chính sách giá bán một số nhóm hàng<br>- Xem xét việc áp dụng đại trà phương thức bán hàng theo đơn<br>- Báo cáo sau kiểm kê 31/12/2015<br>- Xem xét điều chỉnh giá thuê nhà khu 25 Lê Lợi<br>- Chương trình công tác quý 1/2015 cảu HĐQT<br>- Xem xét dự thảo BC của TGĐ về công tác SXKD năm 2014; phương hướng nhiệm vụ năm 2015 |
| 2 | 03 QĐHĐQT | 13/01/2015 | Quyết định công nhận danh hiệu thi đua năm 2014 |
| 3 | 04 QĐ HĐQT | 16/01/2015 | Quyết định HĐQT ban hành một số quy định về nội dung, trình tự và chế độ trách nhiệm theo phương thức cung ứng theo đơn đặt hàng |

Scanned by CamScanner

| | | | |
|---|---|---|---|
| 4 | 05 QĐHĐQT | 14/02/2015 | Nghị quyết họp HĐQT thông qua Báo cáo của TGĐ công ty về tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 1/2015; Phương hướng nhiệm vụ tháng 2/2015 |
| 5 | 07 QĐHĐQT | 03/03/2015 | Nghị quyết họp HĐQT thông qua các nội dung:<br>- Chương trình và nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên 2015<br>- Báo cáo sơ kết tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 2/2015; Phương hướng nhiệm vụ tháng 3/2015<br>- Xem xét Tờ trình của TGĐ v/v điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận năm 2015<br>- Quyết toán Quỹ khen thưởng – phúc lợi; Quỹ Sông Đà |
| 6 | 13 QĐHĐQT | 20/03/2015 | Quyết định thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền trả cổ tức bằng tiền năm 2014 |
| 7 | 14 /HĐQT-NQ | 06/04/2015 | Nghị quyết họp HĐQT thông qua các nội dung:<br>- Sơ kết hoạt động kinh doanh XN6 Q1/2015 và xem xét KHKD của XN đến hết năm 2015<br>- BC sơ kết tình hình hoạt động SXKD tháng 3 và Q1/2015; Phương hướng nhiệm vụ Q2 và tháng 4/2015 |
| 8 | 15 /HĐQT-NQ | 04/05/2015 | Nghị quyết họp HĐQT thông qua các nội dung:<br>- Báo cáo của TGĐ công ty về tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 4/2015; Phương hướng nhiệm vụ tháng 5/2015<br>- BC sơ kết tình hình thực hiện phương thức bán hàng theo đơn tại XN1 trong Q1/2015 |
| 9 | 17 /HĐQT-NQ | 26/05/2015 | Nghị quyết họp HĐQT thông qua việc đầu tư mua xe ô tô bán tải cho XN2 |
| 10 | 18 /HĐQT-NQ | 08/06/2015 | BC sơ kết tình hình hoạt động SXKD tháng 5/2015; Phương hướng nhiệm vụ tháng 6/2015 |

Scanned by CamScanner

**III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:** *Không có*

**IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:**

***1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:***

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ ĐKKD | Ngày cấp CMND/ ĐKKD | Nơi cấp CMND/ ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Trương Vạn Thành | | Chủ tịch HĐQT | | | | | 216.300 | 7,21 | |
| 1.1 | Nguyễn Thị Thanh | | | | | | | 35.500 | 0,18 | Vợ |
| 1.2 | Trương Xuân Thiên | | | | | | | | | Con đẻ |
| 1.3 | Trương Hồng Thi | | | | | | | | | Con đẻ |
| 1.4 | Trương Thanh Huyền | | | | | | | | | Con đẻ |
| 1.5 | Trương Thị Thoa | | | | | | | | | Chị ruột |
| 1.6 | Trương Vạn Thịnh | | | | | | | | | Em ruột |
| 1.7 | Trương Thị Thu | | | | | | | | | Em ruột |

Scanned by CamScanner

| | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1.8 | Trương Thị Thơ | | | | | | | | | Em ruột |
| 2 | Nguyễn Thanh Hải | | UV HĐQT | | | | | 175.000 | 5,83 | |
| 2.1 | Nguyễn Thị Hoa | | | | | | | 15.000 | 0,50 | Vợ |
| 2.2 | Nguyễn Thị Hồng | | | | | | | 1.000 | 0,03 | Con đẻ |
| 2.3 | Nguyễn Anh Tuấn | | | | | | | | | Con đẻ |
| 2.4 | Nguyễn Thị Hồ | | | | | | | | | Chị ruột |
| 2.5 | Nguyễn Thị Thỏa | | | | | | | | | Chị ruột |
| 3 | Lê Văn Tường | | UV HĐQT | | | | | 170.000 | 5,67 | |
| 3.1 | Trần Thị Thu | | | | | | | | | Vợ |
| 3.2 | Lê Minh Thông | | | | | | | 10.000 | 0,33 | Con đẻ |
| 3.3 | Lê Minh Khải | | | | | | | | | Con đẻ |
| 3.4 | Lê Thị Xưởng | | | | | | | | | Chị ruột |
| 3.5 | Lê Văn Tưởng | | | | | | | | | Anh ruột |
| 3.6 | Lê Thị Thu | | | | | | | | | Chị ruột |
| 3.7 | Lê Văn Chương | | | | | | | | | Em ruột |

Scanned by CamScanner

| | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 4 | Chu Thị Hoà | | UV HĐQT | | | | | 164.000 | 5,47 | |
| 4.1 | Chu Đức Nguyên | | | | | | | | | Bố đẻ |
| 4.2 | Chu Ngọc Tuấn | | | | | | | | | Em ruột |
| 4.3 | Chu Thị Hiền | | | | | | | | | Em ruột |
| 4.4 | Lê Ngọc Hùng | | | | | | | | | Chồng |
| 4.5 | Lê Thị Thu Trang | | | | | | | | | Con đẻ |
| 4.6 | Lê Thị Ngọc Bích | | | | | | | | | Con đẻ |
| 5 | Đỗ Văn Thái | | UV HĐQT | | | | | 122.100 | 4,07 | |
| 5.1 | Lê Thị Lương | | | | | | | 2.530 | 0,08 | Vợ |
| 5.2 | Đỗ Thị Diệp | | | | | | | | | Con đẻ |
| 5.3 | Đỗ Phát Dương | | | | | | | | | Con đẻ |
| 5.4 | Đỗ Phát Cao | | | | | | | | | Con đẻ |
| 5.5 | Lê Thị Thép | | | | | | | | | Mẹ đẻ |
| 5.6 | Đỗ Thị Đẻm | | | | | | | | | Chị ruột |
| 5.7 | Đỗ Thị Bảo | | | | | | | | | Chị ruột |
| 5.8 | Đỗ Thị Thành | | | | | | | | | Chị ruột |

Scanned by CamScanner

| | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 6 | Dương Trọng Chính | | Trưởng BKS | | | | | 26.070 | 0,87 | |
| 6.1 | Hoàng Thị Đăng | | | | | | | | | Mẹ đẻ |
| 6.2 | Dương Thị Én | | | | | | | | | Em ruột |
| 6.3 | Dương Trong Thức | | | | | | | | | Em ruột |
| 6.4 | Dương Thị Khuyên | | | | | | | | | Em ruột |
| 6.5 | Nguyễn Thị Thép | | | | | | | | | Vợ |
| 6.6 | Dương Hoàng Cương | | | | | | | | | Con đẻ |
| 6.7 | Dương Tất Luận | | | | | | | | | Con đẻ |
| 7 | Nguyễn Thị Lài | | UV BKS | | | | | 20.000 | 0,67 | |
| 7.1 | Trương Hồng Sơn | | | | | | | | | Chồng |
| 7.2 | Trương Thu Hà | | | | | | | | | Con đẻ |
| 7.3 | Trương Hồng Ngọc | | | | | | | | | Con đẻ |
| 7.4 | Nguyễn Thị Tý | | | | | | | | | Mẹ đẻ |
| 7.5 | Nguyễn Thị Liễu | | | | | | | | | Chị ruột |

Scanned by CamScanner

| | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 7.6 | Nguyễn Văn Tiêu | | | | | | | | | Anh ruột |
| 7.7 | Nguyễn Thị Hoa | | | | | | | | | Chị Ruột |
| 7.8 | Nguyễn Hùng Đại | | | | | | | | | Em ruột |
| 7.9 | Nguyễn Thành Đồng | | | | | | | | | Em ruột |
| 8 | Cao Thị Hiền | | UV BKS | | | | | 256.700 | 8,56 | |
| 8.1 | Đỗ Đình Bình | | | | | | | | | Chồng |
| 8.2 | Đỗ Tiến Sơn | | | | | | | | | Con đẻ |
| 8.3 | Đỗ Cao Phương Thúy | | | | | | | | | Con đẻ |
| 8.4 | Cao Xuân Bình | | | | | | | | | Bố đẻ |
| 8.5 | Nguyễn Thị Mùi | | | | | | | | | Mẹ đẻ |
| 8.6 | Cao Văn Long | | | | | | | | | Anh Trai |
| 8.7 | Cao Văn Đồng | | | | | | | | | Anh Trai |
| 8.8 | Cao Văn Út | | | | | | | | | Em trai |
| 9 | Vũ Thị Lý | | Kế toán trưởng | | | | | 30.000 | 1,00 | |
| 9.1 | Phạm Thị Xuân | | | | | | | | | Mẹ đẻ |

Scanned by CamScanner

| | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 9.2 | Vũ Thành Long | | | | | | | | | Anh ruột |
| 9.3 | Vũ Thị Lệ | | | | | | | | | Chị ruột |
| 9.4 | Lê Khắc Hưng | | | | | | | | | Chồng |
| 9.5 | Lê Thị Phương Nhi | | | | | | | | | Con đẻ |
| 9.6 | Lê Vũ Hải Lâm | | | | | | | | | Con đẻ |

*2. Giao dịch cổ phiếu:*

| TT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | |
| 1 | Trương Vạn Thành | | 216.300 | 7,21 | 216.300 | 7,21 | |
| 2 | Nguyễn Thanh Hải | | 175.000 | 5,83 | 175.000 | 5,83 | |
| 3 | Chu Thị Hòa | | 164.000 | 5,47 | 164.000 | 5,47 | |
| 4 | Lê Văn Tường | | 170.000 | 5,67 | 170.000 | 5,67 | |
| 5 | Đỗ Văn Thái | | 122.100 | 4,07 | 122.100 | 4,07 | |

Scanned by CamScanner

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 6 | Dương Trọng Chính | | 26.070 | 0,87 | 26.070 | 0,87 | |
| 7 | Cao Thị Hiền | | 256.700 | 8,56 | 256.700 | 8,56 | |
| 8 | Nguyễn Thị Lài | | 20.000 | 0,67 | 20.000 | 0,67 | |
| 9 | Vũ Thị Lý | | 30.000 | 1,00 | 30.000 | 1,00 | |

***3. Các giao dịch khác:*** (các giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

- Không có

**V. Các vấn đề cần lưu ý khác:** Không có

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

S.Đ.K.K.D: 2800772376 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN THANH HOÁ SÔNG ĐÀ
TP THANH HÓA T.THANH HÓA

Thạc sỹ: Trương Văn Thành

*Nơi nhận:*
- ***Như trên;***
- ***Lưu VT (ntkn.4)***

Scanned by CamScanner